

Bản án số: 167/2022/HSST
Ngày 29/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Long

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Nhuận

Ông Nguyễn Hoàng Trung

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 146/2022/HSST ngày 16/9/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/QĐXX-HS/2022, ngày 16/9/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Quốc T, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Tr, G, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 06/12. Bó: Nguyễn Quốc Đ, sinh 1964. Mẹ: Bùi Thị S, sinh 1966. Vợ: Phạm Ngọc L, sinh 1993. Có hai con, con lớn sinh 2013, con nhỏ sinh 2021. Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2022 đến ngày 14/7/2022 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Bùi Tuấn A, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Tổ dân phố A1, thị trấn Tr, G, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Bó: Bùi Văn H, sinh 1972. Mẹ: Lê Thị Vân A2, sinh 1977. Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2022 đến ngày 14/7/2022 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Như H, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Xóm K, N, N1, Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Bố: Nguyễn Như P (đã chết). Mẹ: Đào Thị Th, sinh 1963. Gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2022 đến ngày 14/7/2022 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Bùi Hoàng L1, sinh năm 1995. Nơi cư trú: P1, P2, B, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn 12/12. Bố: Bùi Ngọc Th1, sinh 1972. Mẹ: Trịnh Thị Ngọc B, sinh 1972. Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2022 đến ngày 14/7/2022 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Nguyễn Công P3, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Tr, G, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Bố: Nguyễn Công H1, sinh 1968. Mẹ: Võ Thị Thanh K1, sinh 1970. Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2022 đến ngày 14/7/2022 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: Bùi Văn Th2, sinh năm 1990. Nơi cư trú: G, K2, G, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Bố: Bùi Văn B1, sinh 1961. Mẹ: Bùi Thị Th3, sinh 1964. Gia đình có ba anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Nguyễn Thị Thu H2, sinh 1990. Có hai con, con lớn sinh 2014, con nhỏ sinh 2017. Tiền án, tiền sự: Không.

Bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2022 đến ngày 14/7/2022 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02 giờ 00 phút ngày 23/6/2022, Công an thị trấn Tr thuộc Công an huyện G tuần tra phát hiện tại quán Internet của Nguyễn Quốc T ở khu tái định cư 7,2 ha thị trấn Tr, G, Hà Nội có một số đối tượng gồm: Nguyễn Công P3, Nguyễn Như H, Bùi Văn Th2, Bùi Tuấn A, Bùi Hoàng L1 và Nguyễn Quốc T đang có hành vi đánh bạc sát nhau bằng tiền dưới hình thức chơi bài tú lơ khơ ba cây.

Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật gồm: Bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, 01 chiếu nhựa kẻ caro xanh đỏ trắng vàng, số tiền dưới chiếu bạc là 8.480.000 đồng. (BL: 8 – 11).

Ngoài ra, Công an thị trấn Tr còn thu giữ của P3: số tiền 1.300.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone S màu đen, đã qua sử dụng; 01 xe máy Yamaha Exciter màu đen, BKS 29N1-181.22 (BL:75,80, 81).

Thu giữ của Tuấn A: số tiền 7.000.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, BKS 29S6-004.66 (BL 145, 150).

Thu giữ của Th2: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, màu đen BKS 29N1-863.51; 01 điện thoại di động SamsungA32, màu đen (BL 213, 215).

Thu giữ của L1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax, màu đen; 01 điện thoại di động Redmi Note 8 Pro màu đen; 01 xe máy Honda RSX BKS 29V1-348.19 (BL 283).

Thu giữ của T: 01 điện thoại di động Iphone Xsmax, màu trắng (BL 345).

Thu giữ của H: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A505 (BL 421).

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Khoảng 19h ngày 22/6/2022, Nguyễn Quốc T cùng Nguyễn Công P3, Bùi Văn Th2, Nguyễn Minh Đ – sinh 1986, trú tại: tổ dân phố C, thị trấn Tr, G và Trần Quang Tr1 – sinh 1991, trú tại: tổ M, L2, quận L2, Hà Nội uống rượu với nhau tại nhà T ở khu tái định cư 7,2 ha thị trấn Tr, G, Hà Nội. Đến khoảng 22h cùng ngày thì các đối tượng về quán Internet do T quản lý ở khu 7,2ha thị trấn Tr. Tại đây, T rủ P3, Th2, Đ, Tr1 đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền. Cả nhóm đồng ý, T lấy chiếu, bộ bài tú lơ khơ trong quán của T rồi cùng P3, Th2, Đ, Tr1 chơi đánh bạc. Khi chơi được khoảng 20 phút thì Tr1 và Đ hết tiền nên không chơi nữa và về nhà còn P3,

Th2, T tiếp tục ngồi chơi đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền được khoảng 10 phút thì khoảng 23 giờ cùng ngày H, Tuấn A và L1 lần lượt đến quán internet của T chơi. Thấy P3, Th2, T đang chơi đánh bạc nên H và Tuấn A cũng ngồi tham gia chơi đánh bạc cùng. Khi chơi đánh bạc đến khoảng 23h45 cùng ngày thì T bảo L1 vào chơi đánh bạc hộ T đồng thời T để lại hết số tiền của T ở dưới chiếu bạc khoảng 850.000 đồng để cho L1 chơi đánh bạc hộ còn T ra ngồi chơi điện tử. Đến khoảng 02 giờ ngày 23/6/2022, khi P3, Th2, H, Tuấn A và L1 đang chơi đánh bạc thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Các đối tượng chơi đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền với mức đặt cửa thấp nhất là 20.000 đồng/1 ván, cao nhất là 100.000 đồng/1 ván như sau: Bộ bài tứ lơ khơ 52 quân sẽ bỏ các quân bài 10, J, Q, K và sử dụng 36 quân bài, lấy từ quân (A) đến quân 9 (quân A gọi là 1, các quân bài từ 2 đến 9 sẽ tương ứng với số của quân bài đó), đem trộn đều và chia mỗi người ba quân bài nếu ai điểm cao thì được cầm chương. Sau đó người cầm chương chia mỗi người tham gia chơi ba quân bài. Người chơi cộng điểm rồi hạ bài để người cầm chương xét. Nếu bài của ai cao điểm hơn bài của người cầm chương thì được ăn tiền của người cầm chương, nếu bài ai thấp điểm hơn điểm của người cầm chương thì bị thua, người cầm chương sẽ thu tiền về. Nếu bài của ai bằng điểm với điểm của người cầm chương thì phải xét cao thấp theo chất bài (tính theo thứ tự nhất là chất rô, thứ hai là chất cơ, thứ ba là chất bích và thấp nhất là chất tép). Mức trả thưởng quy định 1 x 1 (đặt 20.000 đồng nếu thắng sẽ được cầm 20.000 đồng về và được người cầm chương trả thêm 20.000 đồng nữa). Trong mỗi ván chơi nếu ai cộng được 10 điểm thì được quyền thay thế người cầm chương.

P3, Th2, T, H, Tuấn A, L1, Tr1, Đ cùng khai nhận: Ngày 22/6/2022 là lần đầu tiên các đối tượng tham gia đánh bạc, quá trình đánh bạc không phải nộp tiền hồ, ngoài ra không có ai khác cùng tham gia đánh bạc. P3 sử dụng 850.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt giữ được số tiền 1.300.000 đồng cất trong người và 880.000 đồng ở dưới chiếu bạc; Th2 sử dụng 510.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt giữ có 650.000 đồng ở dưới chiếu bạc; H sử dụng 2.560.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt giữ có 3.200.000 đồng ở dưới chiếu bạc; Tuấn A mang 8.100.000 đồng để

đánh bạc, khi bị bắt giữ, trong người có số tiền 7.000.000 đồng và 1.200.000 đồng ở dưới chiếu bạc; T sử dụng 1.800.000 đồng để đánh bạc thua còn 850.000 đồng và cho L1 sử dụng số tiền 850.000 đồng này để đánh bạc, khi bị bắt giữ thu của L1 2.550.000 đồng ở dưới chiếu bạc; Tr1 sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc. Đ sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc. Tr1 và Đ khai nhận bị thua hết trong quá trình đánh bạc.

Đối với Nguyễn Minh Đ và Trần Quang Tr1 tham gia đánh bạc ban đầu cùng với Th2, T, P3 thì tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc theo các đối tượng khai là 3.660.000 đồng (trong đó: Th2 có 510.000 đồng, T có 1.800.000 đồng, P3 có 850.000 đồng, Đ có 200.000 đồng, Tr1 có 300.000 đồng) sau đó Đ và Tr1 không chơi đánh bạc nữa và về nhà. Đ và Tr1 không biết việc P3, T và Th2 tiếp tục chơi đánh bạc cùng với H, Tuấn A và L1. Ngoài lời khai của Tr1, Đ và lời khai của các bị can, không có tài liệu chứng cứ nào khác. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện G không có đủ căn cứ xác định Đ và Tr1 đồng phạm với P3, Th2, T, H, Tuấn A và L1 đánh bạc với tổng số tiền dùng đánh bạc là 16.780.000 đồng. Đ và Tr1 có hành vi đánh bạc cùng Th2, T và P3 với số tiền dùng đánh bạc là 3.660.000 đồng không cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 điều 321 BLHS. Ngày 31/8/2022, Công an huyện G đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đ và Tr1 bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị can Nguyễn Công P3; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone5, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị can Bùi Tuấn A; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A32, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị can Bùi Văn Th2; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note8 Pro, màu đen và 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS max, màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị can Bùi Hoàng L1; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax, màu trắng, đã qua sử dụng thu giữ của bị can Nguyễn Quốc T; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A50S thu giữ của bị can Nguyễn Như H, đều không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 18/8/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả các đồ vật, tài sản trên cho các bị can.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, BKS 29N1-181.22 thu giữ của bị can P3. Qua xác minh đó là xe của ông Nguyễn Công H1 (là bố bị can P3). Khi cho P3 mượn xe ông H1 không biết P3 sử dụng xe máy để đi đánh bạc. Ngày 18/8/2022, Cơ quan điều tra đã trả cho ông H1 là đúng quy định của pháp luật.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Lead, BKS 29N1-863.51 màu đen, có số khung: RLHJF7932LZ318582, số máy: JF89E0254571 thu giữ của bị can Th2. Qua xác minh, đúng tên đăng ký xe là chị Nguyễn Thị Thu H2 (là vợ của bị can Th2), việc Th2 sử dụng xe để đi đánh bạc chị H2 không biết. Ngày 18/8/2022, Cơ quan điều tra đã trả cho chị H2 chiếc xe máy trên là đúng quy định của pháp luật.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 29V1-34819, màu vàng đen, có số máy: JA31E0313617, số khung: RLHJA3104EY086469 thu giữ của L1. Qua xác minh, đúng tên đăng ký xe là chị Nguyễn Thị H3 – sinh 1994, trú tại: Xóm T5, Ch, B, Hà Nội. Năm 2020, chị H3 đã bán chiếc xe máy trên cho ông Bùi Ngọc Th1 (là bố của bị can L1). Ông Th1 cho L1 mượn xe không biết L1 sử dụng xe đi đánh bạc. Do vậy, ngày 18/8/2022, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe máy trên cho ông Thắng.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE, BKS: 29S6-00466 màu đen, có số khung: RLHJF18078Y760162, số máy: JF18E5367140 thu giữ của bị can Bùi Tuấn A. Theo Tuấn A khai chiếc xe máy trên là của mẹ bị can là bà Lê Thị Vân A2. Chị Anh khai đã mua lại chiếc xe máy này của một người không rõ nhân thân vào năm 2018. Qua xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ thể hiện: xe máy nhãn hiệu Honda AIRBLADE có số khung, số máy như trên là xe có biển số 88K3 – 1142, đúng tên đăng ký xe là chị Nguyễn Thị Thu Ph, địa chỉ: tổ T6, H, Ph1, Vĩnh Phúc. Chị Ph bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe máy trên vào năm 2011 tại T6, Ph1, Vĩnh Phúc và đã trình báo Cơ quan điều tra - Công an thành phố Ph1, Vĩnh Phúc. Ngày 26/8/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện G đã bàn giao chiếc xe máy trên cho Cơ quan CSĐT thành phố Ph1 để tiến hành xác minh theo thẩm quyền.

Qua tra cứu biển số 29S6-00466, kết quả là phương tiện chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, số khung: 119359, số máy: 6035066, đứng tên đăng ký xe là Đinh Văn Th4, sinh 1974, địa chỉ: V, Ph2, S, Hà Nội. Ông Th4 khai vẫn đang sử dụng chiếc xe Honda BKS: 29S6-00466, số khung: 119359, số máy: 6035066 trên.

Tại bản cáo trạng số 145/CT-VKSGL ngày 16/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố Nguyễn Quốc T, Nguyễn Công P3, Bùi Tuấn A, Bùi Văn Th2, Bùi Hoàng L1, Nguyễn Như H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo khai: Khoảng 23 giờ ngày 22/6/2022, tại quán Internet do T quản lý ở khu tái định cư 7,2 ha thị trấn Tr, G, Hà Nội, sau khi đi uống rượu về thì T có rủ P3, Th2, Tr1, Đ chơi đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây ăn tiền, được một lúc thì Tr1, Đ hết tiền đi về, còn lại T, P3 và Th2 tiếp tục chơi. Sau đó có Bùi Tuấn A, Bùi Hoàng L1, Nguyễn Như H đến chơi game thấy T, P3 và Th2 chơi ba cây ăn tiền thì tham gia chơi cùng cho đến khoảng 02 giờ ngày 23/6/2022, thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng số vật chứng là số tiền 16.780.000 đồng ở chiếu bạc và trong người các bị cáo. Khi chơi đánh ba cây ăn tiền thì P3 sử dụng 850.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt giữ được số tiền 1.300.000 đồng cất trong người và 880.000 đồng ở dưới chiếu bạc; Th2 sử dụng 510.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt giữ có 650.000 đồng ở dưới chiếu bạc; H sử dụng 2.560.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt giữ có 3.200.000 đồng ở dưới chiếu bạc; Tuấn A mang 8.100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt giữ, trong người có số tiền 7.000.000 đồng và 1.200.000 đồng ở dưới chiếu bạc; T sử dụng 1.800.000 đồng để đánh bạc thua còn 850.000 đồng và cho L1 sử dụng số tiền 850.000 đồng này để đánh bạc, khi bị bắt giữ thu của L1 2.550.000 đồng ở dưới chiếu bạc.

Đối với Tr1 và Đ thì trước đó có chơi ba cây ăn tiền cùng T, P3, Th2 thì Tr1 sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, Đ sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, P3 sử dụng 850.000 đồng để đánh bạc, Th2 sử dụng 510.000 đồng để đánh bạc, T sử dụng 1.800.000 đồng.

Các bị cáo thừa nhận tại tòa nếu chơi mà tiền ở chiếu hết thì sẽ dùng tiền có trong người để tiếp tục chơi đánh bạc. Mục đích các bị cáo chơi ba cây để sát phạt, ăn thua bằng tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G sau khi luận tội, nêu hành vi của các bị cáo Nguyễn Quốc T, Nguyễn Công P3, Bùi Tuấn A, Bùi Văn Th2, Bùi Hoàng L1, Nguyễn Như H tham gia đánh bạc, số tiền khi bị bắt giữ 16.780.000đồng, đủ cấu thành tội “Đánh bạc”. Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, các bị cáo thực sự ăn năn hối cải. Có địa chỉ và nơi cư trú rõ ràng, phạm tội có mức độ, vì vậy đề nghị:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Xử phạt Nguyễn Quốc T từ 14 -18 tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 28 - 36 tháng tính từ khi tuyên án.

2. Xử phạt Bùi Tuấn A từ 12 - 16 tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 - 32 tháng tính từ khi tuyên án.

3. Xử phạt Nguyễn Như H từ 10 - 14 tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 20 - 28 tháng tính từ khi tuyên án.

4. Xử phạt Bùi Văn Th2 từ 8 - 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 16 - 24 tháng tính từ khi tuyên án.

5. Xử phạt Bùi Hoàng L1 từ 8 - 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 16 - 24 tháng tính từ khi tuyên án.

6. Xử phạt Nguyễn Công P3 từ 8 - 12 tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 16 - 24 tháng tính từ khi tuyên án.

Giao các bị cáo cho chính quyền UBND nơi các bị cáo cư trú theo dõi, giáo dục trong thời hạn thử thách.

Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 BLTTHS 2015, xử lý vật chứng: Số tiền 16.780.000đồng, cho tịch thu sung công; 01 chiếc BKS 29S6-00466, 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu đã qua sử dụng cho tịch thu tiêu hủy. Không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Quá trình tiến hành tố tụng các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội thẩm nhân, Thư ký tòa án nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[2]. Về hành vi phạm tội: Xác định được khoảng 23 giờ ngày 22/6/2022, tại khu tái định cư 7,2 ha thị trấn Tr, G, Hà Nội, Nguyễn Quốc T có cùng Nguyễn Công P3, Bùi Văn Th2, Nguyễn Minh Đ và Trần Quang Tr1 đánh bạc với hình thức đánh ba cây ăn tiền. Các đối tượng chơi được một thời gian ngắn thì do cùng Đ, Tr1 hết tiền đi về còn lại chỉ Nguyễn Quốc T, Nguyễn Công P3 và Th2 chơi. Thời điểm Nguyễn Quốc T, Nguyễn Công P3, Bùi Văn Th2, Nguyễn Minh Đ và Trần Quang Tr1 đánh bạc thì số tiền dùng đánh bạc là 3.660.000đồng.

Sau đó có L1, H và Tuấn A đến chơi game thấy T, P3, Th2 chơi ba cây ăn tiền thì tham gia chơi cùng cho đến khoảng 02giờ ngày 23/6/2022, thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng số vật chứng là số tiền 16.780.000đồng ở chiếu bạc và trong người các bị cáo.

[3]. Xét hành vi của các bị cáo T, P3, Th2, H, Tuấn A và L1 thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “ba cây” ăn thua bằng tiền. Số tiền thu giữ tại chiếu bạc trên 16.780.000đồng, các bị cáo đều thừa nhận dùng số tiền này vào việc đánh bạc, do vậy đủ cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” là có căn cứ.

[4]. Đối với hành vi của Đ và Tr1 có hành vi đánh bạc cùng Th2, T, P3 với số tổng tiền dùng đánh bạc là 3.660.000đồng, nhân thân Đ và Tr1 chưa có tiền án, tiền sự, do vậy chưa đủ cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 điều 321 BLHS, Công

an huyện G đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Đ và Tr1 bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ.

[5]. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện với vai trò thực hành. Trong vụ án T là kẻ khởi xướng. Các bị cáo P3, Th2, H, Tuấn A và L1 là kẻ thực hành tích cực.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể trật tự công cộng, công tác quản lý hành chính của cơ quan quản lý nhà nước được luật hình bảo vệ. Các bị cáo vì mục đích tư lợi cá nhân thực hiện tội phạm. Các bị cáo tham gia chơi đánh bạc, không có cắt cử, phân công vai trò vị trí người tổ chức, canh gác, việc phạm tội là do nhất thời phạm tội. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo phạm tội có mức độ, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, thực sự ăn năn hối cải, đa phần các bị cáo đều lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy xem xét áp dụng hình cải tạo không giam giữ, cho các bị cải tạo ngoài xã hội đủ cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo nhất thời phạm tội đa phần không có công ăn, việc làm và thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Vật chứng vụ án: Số tiền 16.780.000đồng, dùng vào phạm tội cho tịch thu sung công; 01chiếc BKS 29S6-00466, 01 bộ bài tú lơ khơ và 01 chiếc cối đã qua sử dụng cho tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Căn cứ các nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Quốc T, Nguyễn Công P3, Bùi Tuấn A, Bùi Văn Th2, Bùi Hoàng L1, Nguyễn Như H** phạm tội “**Đánh Bạc**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các Điều 106; Điều 331; Điều 333; Điều 336; 462; Điều 463 BLTTHS 2015;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt **Nguyễn Quốc T 12** (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Được trừ 21 ngày tạm giữ, tạm giam tính bằng 63 ngày cải tạo không giam giữ. Nay bị cáo còn phải chấp hành 9 tháng 27 ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo T nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho chính quyền UBND thị trấn Tr, G, Hà Nội theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ.

2. Xử phạt **Bùi Tuấn A 9** (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Được trừ 21 ngày tạm giữ, tạm giam tính bằng 63 ngày cải tạo không giam giữ. Nay bị cáo còn phải chấp hành 6 tháng 27 ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo Bùi Tuấn A nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho chính quyền UBND thị trấn Tr, G, Hà Nội theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ.

3. Xử phạt **Nguyễn Như H 9** (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Được trừ 21 ngày tạm giữ, tạm giam tính bằng 63 ngày cải tạo không giam giữ. Nay bị cáo còn phải chấp hành 6 tháng 27 ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo H nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho chính quyền UBND xã N, huyện N1, tỉnh Nghệ An theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ.

4. Xử phạt **Bùi Hoàng L1 9** (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Được trừ 21 ngày tạm giữ, tạm giam tính bằng 63 ngày cải tạo không giam giữ. Nay bị cáo còn phải chấp hành 6 tháng 27 ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát,

giáo dục bị cáo L1 nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho chính quyền UBND xã P2, huyện B, Hà Nội theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ.

5. Xử phạt **Nguyễn Công P3 9** (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Được trừ 21 ngày tạm giữ, tạm giam tính bằng 63 ngày cải tạo không giam giữ. Nay bị cáo còn phải chấp hành 6 tháng 27 ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo P3 nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho chính quyền UBND thị trấn Tr, G, Hà Nội theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ.

6. Xử phạt **Bùi Văn Th2 9** (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Được trừ 21 ngày tạm giữ, tạm giam tính bằng 63 ngày cải tạo không giam giữ. Nay bị cáo còn phải chấp hành 6 tháng 27 ngày cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo Th2 nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho chính quyền UBND xã K2, G, Hà Nội theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời hạn chấp hành cải tạo không giam giữ.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 BLTTHS2015: Tịch thu sung công số tiền 16.780.000đồng; tịch thu tiêu hủy 01chiếc BKS 29S6-00466, 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếu cói đã qua sử dụng. Hiện vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G theo biên lai thu tiền số 55175 ngày 29/9/2022 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/9/2022.

2- Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Án xử công khai sơ thẩm. Bảo cho các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn
15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- UBND phường, xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện G;
- VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Long